



CÔNG TY CỔ PHẦN XNK PETROLIMEX  
CÔ PHẦN  
XUẤT NHẬP KHẨU  
PETROLIMEX



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
----- oOo -----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2022

**DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX  
(Bắt đầu lúc 8h30 ngày 14 tháng 04 năm 2022)**

Thời gian	Nội dung Đại hội
8h30 – 9h00	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đón tiếp đại biểu và cổ đông.</li><li>- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông tham dự Đại hội và phát thẻ biểu quyết, thẻ bầu cử.</li></ul>
9h00 – 9h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Khai mạc Đại hội, giới thiệu đại biểu.</li><li>- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.</li><li>- Chủ tọa giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu biểu quyết và xin Đại hội biểu quyết.</li><li>- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.</li><li>- Hướng dẫn Thủ lệ biểu quyết.</li><li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li></ul>
9h30 – 10h30	<p><b>Các vấn đề báo cáo tại Đại hội:</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo kết quả quản lý điều hành hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022.</li><li>2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã kiểm toán.</li><li>3. Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.</li><li>4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</li><li>5. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</li><li>6. Tờ trình về việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022</li></ol>

	<b>Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các vấn đề trên.</b>
10h30 – 10h45	Đại hội giải lao.
10h45 – 11h	<p><b>Chủ tọa giới thiệu đọc các báo cáo và tờ trình:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo quyết toán thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát năm 2021.</li> <li>2. Tờ trình về phương án trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trả tiền lương, thù lao cho các thành viên Ban kiểm soát năm 2022.</li> </ol> <p><b>Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết các nội dung trên</b></p>
11h – 11h30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư ký đọc Nghị quyết và Biên bản Đại hội.</li> <li>- ĐH biểu quyết thông qua Nghị quyết và Biên bản Đại hội.</li> <li>- Chủ tọa tuyên bố bế mạc ĐH.</li> <li>- Bế mạc Đại hội.</li> </ul>





## BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022

*Kính thưa Quý vị cổ đông và Quý vị đại biểu!*

### Giới thiệu về Công ty

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex được thành lập từ năm 1999.

Năm 2002, Công ty thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đến tháng 10 năm 2004 chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Ngày 24 tháng 01 năm 2008, cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

### Đặc điểm, tình hình chung năm 2021

Kinh tế Việt Nam có mức tăng trưởng GDP là 2,58%. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa năm 2021 đạt 668.55 tỷ USD, tăng 22,6% so với năm trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 336,31 tỷ USD, tăng 19%; nhập khẩu hàng hóa đạt 332,23 tỷ USD, tăng 26,5%.

Năm 2021, đại dịch covid tiếp tục bùng nổ, lan rộng ra khắp các châu lục trên toàn thế giới, gây ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế thế giới, đặc biệt đối với các hoạt động xuất nhập khẩu như tình trạng lock down, đình trệ giao thương, nhu cầu các mặt hàng không thiết yếu sụt giảm mạnh ...

Sản xuất bị đình trệ, giá cả nguyên liệu biến động theo chiều hướng tăng như hò tiêu, cao su, ... Ngoài ra, các chi phí logistic như cước tàu, lưu kho... đều tăng mạnh.

Từ tháng 04/2021, dịch bệnh bùng phát mạnh ở khu vực TP.HCM và Bình Dương kéo dài đến T9/2021, gây ảnh hưởng rất lớn đến toàn xã hội nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng.

Với PITCO do đặc thù là kinh doanh xuất nhập khẩu và thương mại nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng, chi phí trực tiếp bởi các yếu tố trên.

## I. Kết quả hoạt động SXKD và quản lý điều hành Công ty năm 2021. Kết quả hoạt động SXKD:

Trong năm nhận định thị trường tiếp tục biến động, giá cả hàng hóa tăng cao và đánh giá có rủi ro lớn nên Công ty tập trung kiểm soát rủi ro, triển khai các hoạt động kinh doanh thận trọng và an toàn để cân đối chi phí và dòng tiền.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty với tổng doanh thu thuần là 731 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế là 2.8 tỷ đồng.

Kết quả cụ thể hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH năm 2020	KH năm 2021	TH năm 2021	So sánh TH 2021 (%)	
						KH 2021	TH 2020
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đồng	551,10	731,40	873,25	119%	158%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	1,85	2,80	-5,59	-	-
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	1,85	-	-5,67	-	-
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	-	-	-	-	-

Chỉ tiêu tài chính	TH năm trước (%)	TH năm báo cáo (%)
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,3	-0,6
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	1,5	-4,9
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,6	-1,7
- Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	0,4	-0,6

Doanh thu của toàn Công ty tăng 58 % so với năm 2020 và đạt được hơn 19% so với kế hoạch đề ra. Kết quả thuần kinh doanh năm 2021 của công ty đạt 6.0 tỷ đồng. Sau khi trích lập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính dài hạn theo quy định của Bộ Tài chính (11.7 tỷ) thì lợi nhuận trước thuế năm 2021 là -5.67 tỷ đồng.

Các ngành hàng:

*Ngành hàng hạt tiêu:* đây là ngành hàng chủ lực trong hoạt động xuất khẩu của PITCO, sản lượng và doanh thu (5021 tấn và 505 tỷ đồng), tăng so với năm 2020 (145% và 227%). Lợi nhuận năm 2021 đạt 10.37 tỷ (tăng 156% so với năm 2020). Sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều tăng so với năm 2020 là do giá hạt tiêu tăng và công ty bán hàng tồn kho giá thấp.

*Mặt hàng gia vị cao cấp:* sản lượng đạt 2.8 triệu sản phẩm, doanh thu đạt 37.7 tỷ đồng và lãi trước chi phí quản lý 6.96 tỷ đồng, giảm về sản lượng 40%, doanh thu 57 %, lợi nhuận 52% so với 2020. Nguyên nhân do tình hình phức tạp của đại dịch covid trong và ngoài nước, các đơn đặt hàng giảm trong khi giá nguyên liệu tăng nhưng không tăng được giá bán nên các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đều sụt giảm.

*Mặt hàng cao su:* sản lượng đạt 4.456T, doanh thu đạt 186 tỷ đồng (tăng 122% ,156% so với năm 2020). lợi nhuận đạt 2.78 tỷ đồng (so với năm 2020 bị lỗ 224 triệu).

*Mặt hàng xăng dầu:* Công ty đã mở và đưa vào hoạt động cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại Bình Thuận vào tháng 04/2021. Sản lượng ngành hàng đạt 995 m<sup>3</sup>, doanh thu đạt 16 tỷ, lợi nhuận đạt 345 triệu đồng.

*Ngành hàng son Petrolimex:* Doanh thu 2021 đạt 121.7 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 299 triệu đồng. Nguyên nhân do ảnh hưởng lớn từ dịch covid nên sản lượng xuất khẩu, nội địa giảm, giá thành nguyên vật liệu và chi phí logistics tăng cao dẫn đến lợi nhuận chỉ bằng 43% so với năm 2020.

## 2. Các công tác quản lý điều hành trọng tâm khác:

*Công tác nghiên cứu đầu tư và phát triển:* Các nhà máy sản xuất (sơn, hồ tiêu, gia vị đóng gói) đều vận hành an toàn, việc bảo trì bảo dưỡng được thực hiện đúng theo quy định, quy trình bảo dưỡng. Tái đánh giá các chứng chỉ BRC, HACCP, ISO, GMP của các nhà máy đều đạt.

*Công tác tài chính kế toán:* đảm bảo vốn kịp thời phục vụ kinh doanh, lãi suất ở mức thấp hợp lý, công tác kế toán tài chính và kế toán quản trị đáp ứng tốt cho các cơ quan quản lý cũng như cho công tác điều hành. Sự phối hợp tốt giữa các khâu kinh doanh, Logistics, KTTC trong việc quản lý và kiểm soát chặt chẽ chi phí đã mang lại hiệu quả cho Công ty.

*Công tác tổ chức cán bộ:* tiếp tục sắp xếp, cơ cấu lại doanh nghiệp hợp lý, triển khai các giải pháp tái cơ cấu dừng và chấm dứt các ngành hàng kinh doanh không hiệu quả, sắp lại các phòng ban hợp lý và tiết kiệm chi phí. Các chính sách chi trả lương cố định, lương hiệu quả, BHXH và các loại bảo hiểm, phúc lợi khác đã thực hiện đúng đú theo pháp luật và theo quy định của công ty.

## **II. Kế hoạch năm 2022 và các giải pháp thực hiện:**

### **1. Kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2022:**

Năm 2022, dự báo nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng khoảng 4%. Việc giảm tăng trưởng có liên quan tới những nhu cầu bị dồn nén đã hạ nhiệt và chính phủ các nước rút bớt các khoản hỗ trợ tài chính và tiền tệ lớn đã cung cấp trước đó trong đại dịch. Ngoài ra, lạm phát kéo dài hơn, các vấn đề về chuỗi cung ứng và lực lượng lao động đang diễn ra cùng các biến thể COVID-19 mới có khả năng tác động xấu tới tăng trưởng trên toàn thế giới.

Kinh tế Việt Nam mặc dù dự kiến tăng trưởng 6,5%, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức và phụ thuộc vào việc kiểm soát đại dịch.

Với PITCO, năm 2022 dự báo giá cả hàng hóa của các ngành hàng chủ lực sẽ ở mức tăng do nguồn cung hạn chế. Giá tiêu xuất khẩu dự báo sẽ ở khoảng 80.000-100.000đ/kg, đây là ngành hàng chiếm tỷ trọng doanh thu lớn tại PITCO. Các ngành hàng kinh doanh khác vẫn gặp khó khăn do mức độ cạnh tranh gay gắt, biên lợi nhuận giảm mạnh.

Trên cơ sở các yếu tố trên, Công ty đặt ra kế hoạch phấn đấu trong năm 2022 với mức thận trọng. Chi tiết như sau:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Doanh thu thuần hợp nhất	Tỷ đ	873,25	1.057,00
2	Tổng LN hợp nhất trước thuế	Tỷ đ	-5,59	3,70
3	Tổng LN hợp nhất sau thuế	Tỷ đ	-5,67	-
4	Tỷ suất LNST/VCSH	%	-4,9%	-
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	-3,7%	-
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	%	-	-

#### **1. Một số giải pháp chủ yếu:**

Với nhóm ngành hàng xuất khẩu hồ tiêu, cao su: tiếp tục gia tăng sản lượng sản xuất tại nhà máy để bù đắp chi phí kinh doanh, quản lý tốt công nợ bán hàng, kiểm soát dòng tiền chặt chẽ nhằm tiết giảm chi phí tài chính.

Với lĩnh vực sản xuất xuất khẩu gia vị: tiếp tục phát huy hiệu quả của các sản phẩm tiêu sạch vi sinh và các sản phẩm gia vị đóng gói, khôi phục sản lượng với mục tiêu 4,5 triệu sản phẩm trong 2022. Mở rộng hệ thống khách hàng đầu ra và phát triển sản phẩm mới, tập trung vào các thị trường bán lẻ tại Mỹ, Hàn Quốc; Úc

Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tham gia vào thị trường bán lẻ nội địa mặt hàng gia vị đóng gói.

*Với ngành hàng xăng dầu:* dự kiến mở thêm 02 cửa hàng mới với sản lượng 150-200 m3/tháng (02 cửa hàng) tại khu vực miền tây (Long An) & miền đông (Bà Rịa Vũng Tàu). Ngoài ra tiếp tục duy trì các khách hàng bán buôn như hiện tại.

*Với lĩnh vực kinh doanh sơn:* bên cạnh Crayola, tiếp tục tìm kiếm cơ hội hợp tác gia công với các đối tác khác nhằm đẩy mạnh sản lượng sản xuất. Duy trì & tìm kiếm thêm khách hàng mới nhằm gia tăng thị phần nội địa.

*Nhóm giải pháp về đầu tư, XTTM:* tham gia các hội chợ chuyên ngành, đặc biệt là các hội chợ quốc tế lớn và nhắm đến các nhà phân phối và bán lẻ lớn toàn cầu để quảng bá sản phẩm, mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng mới. Hợp tác triển khai dự án vùng nguyên liệu cho sản phẩm Hồ tiêu.

*Nhóm giải pháp về tổ chức sản xuất:* quản lý, tổ chức, vận hành tốt máy móc thiết bị. Tổ chức ca/kíp hợp lý, đạt năng suất lao động tối ưu. Rà soát, tiết kiệm các định mức tiêu hao trong quá trình sản xuất và lưu kho nhằm hạ giá thành sản phẩm. Duy trì nề nếp ISO 9100:2008, ISO 22000, HACCP, BRC trong toàn hệ thống sản xuất.

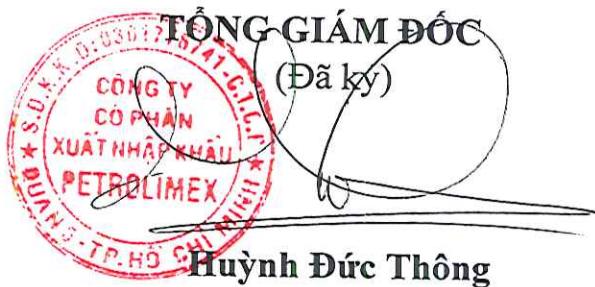
*Nhóm giải pháp tài chính:* quản lý tốt công nợ bán hàng, dòng tiền. Sử dụng tối ưu nguồn thu USD xuất khẩu. Tiếp tục triển khai làm việc với các nhà đầu tư quan tâm đến công ty với mục tiêu có các cổ đông chiến lược tham gia phát triển các lĩnh vực cốt lõi của công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch năm 2022 báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex.

Trân trọng cảm ơn./.

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT, Thu ký





Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021

Kính thưa các Quý Cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và đề xuất một số định hướng trong năm 2022 như sau:

### I. Nhân sự Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex nhiệm kỳ IV (2019 - 2024) được bầu vào ngày 15 tháng 04 năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, gồm có 5 thành viên sau đây:

- |                          |                 |
|--------------------------|-----------------|
| 1. Ông Trần Đình Tuyết   | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Nguyễn Đình Thanh | - Ủy viên       |
| 3. Ông Trần Trung Kiên   | - Ủy viên       |
| 4. Ông Huỳnh Đức Thông   | - Ủy viên       |
| 5. Ông Trần Minh Huỳnh   | - Ủy viên       |

### II. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021

#### 1. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính

Năm 2021 là năm khó khăn, kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch Covid. Từ tháng 04/2021, dịch bệnh bùng phát mạnh ở khu vực TP.HCM và Bình Dương kéo dài đến T9/2021, gây ảnh hưởng rất lớn đến toàn xã hội nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng.

Mô hình kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu của Công ty chủ yếu ở các lĩnh vực hàng hoá dễ bị tổn thương do biến động chính trị, do thời tiết ... là thách thức lớn trong công tác dự báo và đưa ra các giải pháp triệt để, hiệu quả để ngăn ngừa, phòng chống rủi ro.

Ngoài ra, công ty còn một số vấn đề tồn đọng cần phải giải quyết như công nợ khách hàng, đầu tư tài chính dài hạn ...

Kết quả thuần kinh doanh năm 2021 của công ty đạt 6.0 tỷ đồng. Sau khi trích lập các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi và dự phòng đầu tư tài chính dài hạn theo quy định của Bộ Tài chính thì công ty không hoàn thành kế hoạch và bị lỗ.

Kết quả hợp nhất: doanh thu thuần đạt 731,40 tỷ đồng vượt 19% so với kế hoạch và 58% với năm 2010. Lợi nhuận trước thuế - 5.67 tỷ đồng so với kế hoạch là 2.8 tỷ và năm 2020 là 1.85 tỷ. Tổng tài sản là 330 tỷ đồng, giảm 10% so với năm 2020. Vốn chủ sở hữu 115 tỷ đồng, giảm 5% so với năm 2020.

Quản trị công ty: quản lý và vận hành Công ty theo những thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động, áp dụng các biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty, tìm kiếm các dự án tiềm năng để đầu tư. Tiếp tục xây dựng mô hình tổ chức phù hợp với định hướng phát triển Công ty.

Công bố thông tin: Công ty đã thực hiện công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty cho các cổ đông và cơ quan quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá: thông qua công tác kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ của Ban Tổng giám đốc tại các cuộc họp Hội đồng quản trị mỗi quý về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động điều hành và quản lý Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. Hội đồng quản trị đánh giá Tổng giám đốc và Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quyết định của Hội đồng quản trị một cách trung thực và cẩn trọng.

## 2. Hoạt động và thù lao Hội đồng quản trị:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị đã duy trì họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần theo như quy định trong điều lệ công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị còn có nhiều phiên họp đột xuất, xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các công việc cấp bách, đáp ứng kịp thời cho yêu cầu sản xuất kinh doanh của công ty. Sau mỗi phiên họp đều có biên bản họp và Nghị quyết theo đúng như quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Bộ phận giúp việc Hội đồng quản trị đã chuẩn bị chu đáo các tài liệu cho nội dung họp và gửi trước đến các thành viên để nghiên cứu nên khi họp đạt hiệu quả cao.

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thể hiện được vai trò độc lập và có trách nhiệm với các cổ đông, trung thực, thẳng thắn tham gia đóng góp ý kiến các vấn đề quan trọng của Công ty, đặc biệt là bảo vệ quyền lợi của các cổ đông nhỏ.

Thù lao của Hội đồng quản trị được thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2021. Cụ thể như sau: Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và

thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty, thù lao của Chủ tịch và thành viên HĐQT không chuyên trách theo mức 20% tiền lương các chức danh chuyên trách, thành viên HĐQT kiêm nhiệm là cán bộ làm việc chuyên trách tại Công ty không hưởng thù lao. Theo đó, Tổng quyết toán lương và thù lao của HĐQT năm 2021 là: 814.500.000 đồng.

### **3. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp bất thường và các lần xin ý kiến Hội đồng quản trị bằng email, văn bản và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự, tài chính,... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty.

Ngoài ra tại các phiên họp, Hội đồng quản trị đều xem xét thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### **Tổng hợp các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị:**

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	46/2021/NQ-HĐQT	22/02/2021	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
02	49/2021/NQ-HĐQT	22/02/2021	Về việc phê duyệt mức lương cơ bản của người quản lý
03	103/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Về việc giao chỉ tiêu KH sxkd công ty mẹ
04	104/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Về việc giao chỉ tiêu KH sxkd công ty sơn
05	105/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Về việc giao chỉ tiêu KH SXKD hợp nhất
06	106/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Về việc giao KH lương công ty mẹ
07	107/2021/NQ-HĐQT	16/04/2021	Về việc giao KH lương công ty sơn
08	112/2021/NQ-HĐQT	19/04/2021	Về việc thành lập Ban tổng hợp
09	113/2021/NQ-HĐQT	19/04/2021	Về việc bổ nhiệm trưởng Ban tổng hợp
10	114/2021/NQ-HĐQT	19/04/2021	Về việc kiện toàn Ban công nợ
11	131/2021/NQ-HĐQT	20/05/2021	Về việc lựa chọn công ty kiểm toán

### III. Phương hướng năm 2022.

#### Các chỉ tiêu cụ thể:

Tổng doanh thu: 1.057 tỷ VNĐ

Lợi nhuận trước thuế: 3,7 tỷ VNĐ

**Các giải pháp, định hướng:** năm 2022 công ty sẽ có chuyển biến tích cực tạo động lực cho các năm tiếp theo, cụ thể:

- Với lĩnh vực kinh doanh thương mại: Tiếp tục phát triển theo mô hình công ty thương mại quốc tế. Tập trung đẩy mạnh thị phần các lĩnh vực, sản phẩm Việt Nam và Pitco có lợi thế cạnh tranh dài hạn như hạt tiêu, cao su.

- Với lĩnh vực sản xuất: đối với Sơn Petrolimex, hoàn thiện và phát triển thêm các dòng sản phẩm sơn mới đáp ứng nhu cầu của thị trường, tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường hợp tác sản xuất gia công xuất khẩu cho khách hàng hiện tại và tìm kiếm thêm cơ hội hợp tác gia công để tận dụng nâng công suất của nhà máy. Tập trung và tăng cường bán hàng thông qua hệ thống nhà phân phối thuộc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam - Petrolimex. Triển khai mạnh bán hàng cho các khách hàng tiêu thụ lớn hoặc các dự án lớn. Đối với sản phẩm gia vị cao cấp, tập trung nâng cao năng lực sản xuất nhằm đáp ứng tốt các đơn hàng từ Mỹ, Canada, Úc, Nhật, Hàn, Hồng Kông. Tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu từ quy hoạch đầu tư vùng nguyên liệu đến sản xuất sản phẩm cuối cùng và bán lẻ đến tay người tiêu dùng. Phát triển các sản phẩm mới xoay quay lĩnh vực gia vị cũng như tiếp tục mở rộng các thị trường xuất khẩu tiềm năng khác như Úc, Châu Âu.

- Tiếp tục triển khai làm việc với các nhà đầu tư quan tâm đến công ty với mục tiêu có các cổ đông chiến lược có tiềm lực cũng như năng lực kinh doanh tham gia phát triển các lĩnh vực cốt lõi của công ty.

- Về quản trị tài chính và nguồn nhân lực: kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong hoạt động kinh doanh, cơ cấu nguồn vốn, tài chính, hoạt động đầu tư, dòng tiền nhằm đảm bảo an toàn tài chính, mang lại hiệu quả. Kiểm soát chặt chẽ chính sách chi tiêu, nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ bộ máy và nhân lực. Giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời các hoạt động của ban điều hành. Duy trì tình hình tài chính lành mạnh, nghiên cứu và áp dụng các công cụ quản trị rủi ro tài chính.

Kính thưa các Quý Cổ đông và các Quý vị đại biểu,

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022. Thay mặt Hội đồng quản trị tôi xin chúc các Quý cổ đông và các Quý vị đại biểu sức khỏe, thành công và hạnh phúc!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



*Noi nhận:*

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu: VT, Thư ký





**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU PETROLIMEX  
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

NĂM 2021

**I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

ĐVT: VNĐ

STT	Nội dung	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>243,036,852,530</b>	<b>231,874,384,668</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	9,347,990,683	3,562,559,105
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	4,029,922,558	4,029,922,558
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	99,125,578,382	87,834,750,846
4	Hàng tồn kho	93,030,779,887	109,882,674,347
5	Tài sản ngắn hạn khác	37,502,581,020	26,564,477,812
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>86,558,313,071</b>	<b>101,249,724,308</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	600,000,000	760,000,000
2	Tài sản cố định <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tài sản cố định hữu hình</li> <li>- Tài sản cố định vô hình</li> <li>- Tài sản cố định thuê tài chính</li> </ul>	80,250,110,943 74,627,938,676 5,622,172,267 0	90,349,335,840 84,502,102,193 5,847,233,647 0
3	Bất động sản đầu tư	0	0
4	Tài sản dở dang dài hạn	256,000,001	104,000,001
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3,870,000,000	7,975,000,000
6	Tài sản dài hạn khác	1,582,202,126	2,061,388,467
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>329,595,165,601</b>	<b>333,124,108,976</b>
<b>III</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>214,431,410,998</b>	<b>212,500,551,611</b>
1	Nợ ngắn hạn	211,482,301,146	209,764,343,945
2	Nợ dài hạn	2,949,109,852	2,736,207,666
<b>IV</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>115,163,754,603</b>	<b>120,623,557,365</b>
1	Vốn chủ sở hữu <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vốn góp của chủ sở hữu</li> <li>- Thặng dư vốn cổ phần</li> <li>- Vốn khác của chủ sở hữu</li> <li>- Cổ phiếu quỹ</li> <li>- Chênh lệch đánh giá lại tài sản</li> <li>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái</li> <li>- Quỹ Đầu tư Phát triển</li> <li>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</li> <li>- Nguồn vốn đầu tư XDCB</li> </ul>	115,163,754,603 151,993,450,000 0 0 -12,425,734,109 0 0 -24,403,961,288 0	120,623,557,365 151,993,450,000 0 0 -12,425,734,109 0 0 -18,944,158,526 0
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn kinh phí</li> <li>- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ</li> </ul>	0 0	0 0
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>329,595,165,601</b>	<b>333,124,108,976</b>

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐVT: VND

STT	Chi tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	874,063,223,262	555,815,340,713
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	817,370,033	4,714,187,328
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	873,245,853,229	551,101,153,385
4	Giá vốn hàng bán	777,923,542,885	475,192,423,937
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	95,322,310,344	75,908,729,448
6	Doanh thu hoạt động tài chính	5,151,148,152	2,577,707,764
7	Chi phí tài chính	20,107,386,046	15,040,714,600
	Trong đó: Lãi vay phải trả	13,072,834,845	13,175,112,058
8	Chi phí bán hàng	46,290,956,545	25,143,208,989
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	39,120,095,839	36,240,246,470
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-5,044,979,934	2,062,267,153
11	Thu nhập khác	376,881,995	359,731,414
12	Chi phí khác	925,177,618	567,280,127
13	Lợi nhuận khác	-548,295,623	-207,548,713
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-5,593,275,557	1,854,718,440
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	58,065,463	0
16	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	21,666,667	3,434,403
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	-5,673,007,686	1,851,284,037
18	Lãi/ (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	-399	130

## III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chi tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản		
1.1	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	26.26%	30.39%
1.2	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	73.74%	69.61%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
2.1	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	65.06%	63.79%
2.2	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	34.94%	36.21%
3	Khả năng thanh toán		
3.1	- Khả năng thanh toán nhanh	0.71	0.58
3.2	- Khả năng thanh toán hiện hành	1.15	1.10
4	Tỷ suất lợi nhuận		
4.1	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-1.72%	0.56%
4.2	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0.65%	0.34%
4.3	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	-4.93%	1.53%

NGƯỜI LẬP BIỂU

PHÓ GIÁM ĐỐC KTC  
TRẦN LÊ PHONG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG  
Nguyễn Minh Quang

Ngày 15 tháng 03 năm 2022

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC  
HUYỀN ĐỨC THÔNG



PETROLIMEX

TP.HCM, ngày 24 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH****Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh trong giấy phép ĐKKD****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Nghị định 43/2010/NĐ-CP ban hành ngày 15/04/2010 về đăng ký doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex (PITCO).

Công ty xăng dầu khu vực II đã chấp thuận PITCO làm đại lý bán hàng tái xuất dầu Diesel, dầu Mazut cho tàu biển nước ngoài, tàu biển Việt Nam cho nước ngoài thuê và tàu biển Việt Nam chạy tuyến quốc tế xuất cảnh. Nhận thấy việc triển khai mảng kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển là hiệu quả, gia tăng lợi nhuận mảng kinh doanh xăng dầu. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định việc bổ sung ngành nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex như sau:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301776741 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 01/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 06/07/2020.
2. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh:

Tên ngành	Mã ngành
Dịch vụ đại lý tàu biển	5229

3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật của Công ty PITCO thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty PITCO tại Sở kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh theo đúng qui định của pháp luật.
4. Sửa đổi và bổ sung tại Mục 02 Điều 4 “Lĩnh vực kinh doanh của Công ty” của Điều lệ Công ty với ngành nghề kinh doanh dự định bổ sung nêu trên.

Trân trọng kính trình.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Tuyết

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

TP.Hồ Chí Minh, Ngày 24 tháng 03 năm 2022

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XNK PETROLIMEX NĂM 2021

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

**Kính thưa:** - Các quý vị Đại biểu!  
 - Các quý vị Cổ đông!

Thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Petrolimex. Căn cứ Điều 290 Nghị định 155 quy định Báo cáo Ban Kiểm soát (BKS), BKS xin trình bày báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần XNK Petrolimex được tổ chức ngày ngày 14 tháng 04 năm 2022 với các nội dung sau:

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiêm soát Công ty CP Xuất nhập khẩu Petrolimex, nhiệm kỳ 2019-2024 do ĐHQĐ CD thường niên các năm lựa chọn gồm các Ông, Bà:

1. Bà Lê Thúy Đào - Trưởng Ban (từ ngày ĐHCĐ 11/04/2019);
2. Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm soát viên kiêm nhiệm (từ ngày ĐHCĐ 11/04/2019 - đến ngày 16/10/2019);
3. Ông Mai Văn Bình - Kiểm soát viên kiêm nhiệm (từ ngày ĐHCĐ 11/04/2019 - đến ngày ĐHCĐ 15/04/2021).
4. Bà Trần Thị Lan - Kiểm soát viên kiêm nhiệm (từ ngày ĐHCĐ 19/03/2020).
5. Bà Trần Thị Hường - Kiểm soát viên kiêm nhiệm (từ ngày ĐHCĐ 15/04/2021).

#### 1. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

Năm 2021, BKS đã tổ chức họp 4 phiên trực tiếp & online. Ngoài ra, BKS còn xin ý kiến, trao đổi bằng qua nhóm chat trên zalo để giải quyết các vấn đề cấp bách. Nội dung các cuộc họp của BKS chủ yếu tập trung vào các công việc trọng tâm như: thông qua kế hoạch năm, phân công BKS, thông qua báo cáo của BKS định kỳ, thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) và các vấn đề thuộc nhiệm vụ của BKS.

Các thành viên BKS đều tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS và các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

#### 2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2021

Ban kiêm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực dựa trên Điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị (HĐQT) và các quy định pháp lý hiện hành. Các thành viên Ban kiêm soát đều trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty; không dùng địa vị, chức vụ, tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

BKS đã tham gia ý kiến và đưa ra kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT. Giám sát tình hình hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng/năm tại Công ty mẹ và Công ty Sơn. Định kỳ 6 tháng /năm có báo cáo kiểm soát gửi HĐQT và Cổ đông chi phối là Tổng Công ty Xây lắp TM Petrolimex theo yêu cầu.

Thực hiện kiểm soát theo kế hoạch tại Cty mẹ và Cty Sơn, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình quản lý hàng tồn kho, công nợ bán hàng, vay ngân hàng, Sau kiểm tra đã có kiến nghị kịp thời với HĐQT và Ban Điều hành đối với những vấn đề còn tồn tại, những vấn đề cần điều chỉnh, bổ sung.

## II. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BKS

Tổng thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác cho BKS năm nay là 413.600.000đ.

## III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

### 1. Thẩm định báo cáo tài chính và hoạt động tài chính 2021

Báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần XNK Petrolimex năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam (CPA), đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty Cổ phần XNK Petrolimex, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung của Báo cáo tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2021 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam kiểm toán.

Một số khoản phải thu đã quá hạn thanh toán trên 3 năm được đảm bảo bởi các tài sản của các khách hàng. Cty đánh giá giá trị thị trường của các tài sản đảm bảo cao hơn giá trị các khoản phải thu, nên Công ty không thực hiện trích lập dự phòng phải thu khó đòi cho các khoản phải thu này.

*Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:*

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	
			Cty Mẹ	Hợp nhất
I	<b>Tổng tài sản</b>	Trđ	266,796	329,595
1	Tài sản ngắn hạn	Trđ	171,954	243,037
	<i>Hàng tồn kho</i>		51,010	93,031
2	Tài sản dài hạn	Trđ	94,842	86,558
3	Lợi thế thương mại	Trđ	-	-
II	<b>Tổng nguồn vốn</b>	Trđ	266,796	329,595
1	Nợ phải trả	Trđ	151,329	214,431

	<b>Nợ ngắn hạn</b>		148,703	211,482
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Trđ	115,467	115,164
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Trđ	-	-
<b>III</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.16	1.15
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.81	0.71
<b>IV</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	57%	65%
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	43%	35%
<b>V</b>	<b>Khả năng sinh lợi</b>			
	Lỗ lũy kế sau thuế TNDN	Trđ	(24,101)	(24,404)
1	ROE (Tỷ suất LNST/VCSH)	%	-20.87%	-21.19%
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	-9.03%	-7.40%
<b>VI</b>	<b>Lỗ cơ bản trên cổ phiếu</b>	đ/cp		(1,717)

Thuyết minh một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính hợp nhất:

Tổng tài sản và nguồn vốn hợp nhất cân đối, bằng nhau là 329,6 tỷ đồng. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn như sau: Tài sản ngắn hạn 243 tỷ đồng chiếm 74%, tài sản dài hạn 86,6 tỷ đồng chiếm 26%; Nợ phải trả 214,4 tỷ đồng chiếm 65%, vốn chủ sở hữu 115,2 tỷ đồng chiếm 35%.

Tổng tài sản giảm so với đầu năm tăng 3,5 tỷ đồng do tài sản ngắn hạn tăng 11,2 tỷ và tài sản dài hạn giảm 14,7 tỷ đồng. Tài sản ngắn hạn tăng 11,2 tỷ chủ yếu do hàng hóa tồn kho giảm 16,8 tỷ đồng nhưng đồng thời các khoản phải thu ngắn hạn tăng 11,3 tỷ, tài sản ngắn hạn khác tăng 10,9 tỷ và tiền tăng 5,8 tỷ. NSNN còn nợ 37,2 tỷ đồng, trong đó thuế GTGT chưa hoàn hoặc khấu trừ 32,6 tỷ đồng. Tài sản dài hạn giảm 14,7 tỷ đồng, trong đó do trích khấu hao TSCĐ là 10,1 tỷ đồng, do DP đầu tư cổ phiếu Công ty Kim loại màu Nghệ Tĩnh 4,1 tỷ và do tài sản dài hạn khác 0,5 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn giảm so với đầu năm 3,5 tỷ đồng do nợ phải trả tăng 1,9 tỷ đồng và do vốn chủ sở hữu giảm 5,4 tỷ đồng. Nợ phải trả 214,4 tỷ đồng, tăng 1,9 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn tăng 1,7 tỷ và nợ dài hạn tăng 0,2 tỷ đồng. Lỗ lũy kế ngày cuối kỳ là 24,4 tỷ, tăng 5,4 tỷ đồng.

⇒ **Đánh giá tình hình tài chính:** Cơ cấu nguồn vốn có sự thay đổi so với năm trước, tỷ lệ nợ phải trả tăng 1% và tỷ lệ vốn chủ sở hữu giảm tương ứng. Số dư nợ ngắn hạn hàng tháng giảm 5,7 tỷ chủ yếu do giảm hàng tồn kho. Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu báo cáo hợp nhất 1,86 lần, tăng 0,1 lần so với cùng kỳ năm trước, và nằm trong mức thận trọng so với các doanh nghiệp cùng

loại cho thấy Cty tự chủ được về tài chính. Hệ số thanh toán ngắn hạn đảm bảo 1,15 lần và hệ số thanh toán nhanh là 0,71 lần so với cùng kỳ là 1,11 lần & 0,58 lần cho thấy tình hình tài chính của Công ty được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, lỗ lũy kế đến 31/12/2021 là 24,4 tỷ đồng.

#### **Kết quả kinh doanh báo cáo hợp nhất năm:**

Doanh thu thuần hợp nhất đạt 873.25 tỷ đồng, bằng 96% & 158% so với cùng kỳ năm 2019 & 2020, đạt 119% KH năm nay.

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất kỳ này lỗ - 5.6 tỷ bằng -49% & -302% so với cùng kỳ năm 2019 & 2020; so với KH năm nay là lãi 2,8 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VCSH hợp nhất: -21%.

Cô tức: không thực hiện do còn lỗ lũy kế.

#### **Dánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:**

Năm nay Công ty còn Cty Mẹ và Cty Sơn, Cty HN đã ngừng hoạt động. Sau tái cơ cấu, Cty Mẹ còn kinh doanh các mặt hàng gia vị, cao su, xăng dầu và các mặt hàng sơn với phương thức mua ngay – bán ngay, không trữ hàng tồn mới. Điều này đã tăng cường quản trị rủi ro nhưng làm giảm mạnh về quy mô kinh doanh của Cty.

Kết quả kinh doanh của Cty Mẹ và các Cty con của Cty như sau:

+ **Công ty Mẹ:** Doanh thu thuần Cty Mẹ kỳ này đạt 751.77 tỷ đồng, bằng 175% so với cùng kỳ năm trước, đạt 123% KH năm nay chủ yếu do mặt hàng chủ lực về doanh thu (hạt tiêu, cao su, xăng dầu) giảm cả về sản lượng và giá bán. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm sản lượng này chủ yếu do Công ty thay đổi phương thức bán như đã nói ở trên.

Năm nay lỗ 6 tỷ đồng, KH HĐQT giao là 1,8 tỷ đồng, so với cùng kỳ 2020 lãi 1,8 tỷ đồng. Tất cả các mặt hàng kinh doanh đều có lãi, nguyên nhân chủ yếu lỗ do công ty hạch toán trích dự phòng theo quy định là 11.7 tỷ (trong đó trích dự phòng công nợ phải thu khó đòi -7,6 tỷ và trích dự phòng khoản đầu tư cổ phần ở kim loại màu Nghệ Tĩnh là -4,1 tỷ) và chi phí lãi vay do một số khoản vốn không sinh lời.

+ **Pitco Sơn:** Sản lượng bán sơn kỳ này là 1,919.39 ngàn lít, bằng 87% so cùng kỳ năm 2020 đạt 96% KH năm nay. Doanh thu bán sơn kỳ này là 118.97 tỷ đồng tăng 2.61 tỷ bằng 102% so với cùng kỳ 2020, đạt 103% KH năm nay. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 0.357 tỷ đồng, giảm 0.34 tỷ đồng, bằng 51% so với cùng kỳ 2020, đạt 36% KH năm nay. Nguyên nhân chủ yếu của sự sụt giảm lợi nhuận so với cùng kỳ chủ yếu do năm 2021 dịch bệnh diễn ra phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến TP Hồ Chí Minh, Bình Dương là văn phòng và nhà máy của Công ty, toàn bộ hệ thống tiêu thụ và logistic bị ngưng trệ, ngừng sản xuất theo yêu cầu của Chính phủ không tạo ra sản phẩm nhưng công ty vẫn chi trả lương cho người lao động và các khoản định phí. Đồng thời giá thành sản xuất tăng cao do chi phí NVL và phí giao nhận tăng cao.

➤ **Dánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu năm 2021:** Công ty hoàn thành 119% kế hoạch chỉ tiêu doanh thu, lỗ 5,67 tỷ so với kế hoạch ĐHCĐ giao là 2,8 tỷ đồng. Công ty Mẹ lỗ 6 tỷ, Công ty Sơn hoàn thành 36% kế hoạch lợi nhuận và Cty Hà Nội ngừng hoạt động. Ngành hàng sơn đã có lãi do xuất khẩu nhưng chưa ổn định do phụ thuộc vào một khách hành chủ lực.

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành**

HĐQT đã không tổ chức họp định kỳ đầy đủ theo quy định do phải tuân thủ giãn cách xã hội theo yêu cầu của Chính phủ. Tuy nhiên, HĐQT xin ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề cấp bách. Sau mỗi phiên họp đều có biên bản họp và ban hành nghị quyết theo đúng quy chế hoạt động của HĐQT. Các nghị quyết của HĐQT tập trung vào các công việc trọng tâm như: Giao KH SXKD cho Cty mẹ và các Cty con, thông qua quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng, thù lao của người quản lý điều hành và cán bộ CNV Cty, hạn mức vay ngân hàng... Ban kiểm soát đánh giá

hoạt động của HĐQT trong năm 2021 phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Công ty.

Trong tình hình khó khăn của nền kinh tế nói chung và trong bối cảnh thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ các mặt hàng & phương thức kinh doanh tại Công ty nói riêng, Tổng Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác đã cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành để duy trì ổn định Công ty. Công tác chỉ đạo, điều hành của Tổng Giám đốc được thực hiện theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ CTy. Tuy nhiên, lỗ do tuân thủ quy định hạch toán dự phòng các khoản tồn tại cũ là ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả kinh doanh năm 2021 tạo áp lực lớn đối với Ban điều hành CTy.

### 3. Ý kiến Cổ đông

Trong năm BKS không nhận được ý kiến chính danh/ hoặc bằng văn bản nào của Cổ đông.

## IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Năm nay, Ban kiểm soát được cung cấp thông tin về Nghị quyết, Quyết định HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các phiên họp định kỳ, đột xuất của HĐQT CTy.

BKS phối hợp với HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan trong công tác kiểm soát thường kỳ. Sau đợt kiểm tra giám sát BKS gửi báo cáo, góp ý kiến cho HĐQT, Tổng giám đốc.

Đối với cổ đông: Trong năm BKS chưa nhận được khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của CTy về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

## V. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

- Về các quy chế:* Quan sát thấy HĐQT đã ban hành một số quy chế quản lý, tuy nhiên Quy chế Quản lý tài chính, Quy chế hoạt động của XNTU,...thuộc thẩm quyền của HĐQT chưa được chỉnh sửa phù hợp với Điều lệ mới và tình hình mới của PITCO.  
*Đề xuất:* Tiếp tục việc rà soát chỉnh sửa các quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT cho phù hợp với điều lệ, tình hình mới và mô hình tổ chức công ty hiện nay.

- Về hàng tồn kho:*

+, Quan sát thấy: Cuối kỳ tại Cty Sơn còn 6,5 tỷ hàng tồn kho chậm luân chuyển, đã trích DP 2,1 tỷ. Lượng hàng tồn kho này càng để lâu thì khi xử lý sẽ càng ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh do tái chế, vận chuyển, phí thanh lý...

*Đề xuất:* Tiếp tục quyết liệt hơn việc giải quyết hàng tồn kho này trong năm 2022, tìm giải pháp ít thiệt hại nhất & thu hồi vốn nhanh nhất để tiết kiệm chi phí lãi vay.

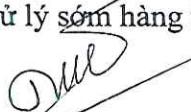
+, Quan sát thấy: Cuối kỳ tại Cty Mẹ còn 400 tấn hạt tiêu các loại. theo giá thị trường ngày lập BC thì ước lãi 400 triệu. Đây là cơ hội để Công ty có thể tăng lợi nhuận vào năm sau.

*Đề xuất:* HĐQT tiếp tục sát sao đồng hành cùng Ban điều hành có quyết định sáng suốt, kịp thời để đảm bảo các hợp đồng đã ký và gia tăng lợi nhuận cho PITCO.

- Về quản lý, sử dụng vốn:*

Quan sát thấy tại ngày cuối kỳ, VCSH Cty dùng trang trải cho TSDH, 100% vốn kinh doanh của Cty là dùng vốn vay & nợ. Tuy nhiên còn: i, Còn vài khoản nợ lâu ngày, có tài sản đảm bảo nhưng không sinh lời; ii, Tồn kho chậm luân chuyển là 4,4 tỷ (= *Tổng tồn kho chậm luân chuyển 6,5 tỷ - đã DP 2,1 tỷ*); iii, Các loại thuế chưa hoàn hoặc khấu trừ là 37,2 tỷ đồng.

*Đề xuất:* i, Tiếp tục tăng cường công tác thu hồi công nợ và cần đưa ra các phương án và lộ trình cụ thể để đạt hiệu quả; ii, Xử lý sớm hàng tồn chậm luân chuyển ở Cty Sơn



(đã nêu ở trên); iii, Ban lãnh đạo Cty chú trọng hơn nữa trong chỉ đạo công tác hoàn thuế ở cả Cty Mẹ & Cty Son;

#### 4. Về mô hình quản trị:

Quan sát thấy: Cty Mẹ thuê GTGT còn được hoàn 26,1 tỷ đồng (*số dư chưa hoàn từ tháng 12/2020*). Trong khi Xí nghiệp nông sản Tân Uyên (XNTU) hiện là chi nhánh của Công Ty Mẹ là cơ sở hạch toán phụ thuộc có tổ chức hạch toán kế toán tại Xí nghiệp, đã nộp thuế GTGT từ năm 2020 & 2021 là 5,2 tỷ đồng. Việc xuất hóa đơn bán NVL từ Công ty xuống xí nghiệp và ngược lại bán thành phẩm từ XNTU về Cty Mẹ, làm tăng công việc ở cả Cty Mẹ và XNTU.

**Đề xuất:** Thay đổi hình thức kê khai thuế của Xí nghiệp từ hình thức cơ sở sản xuất phụ thuộc có tổ chức kế toán và bán hàng sang hình thức cơ sở sản xuất phụ thuộc không tổ chức hạch toán kế toán và không tổ chức bán hàng tại Xí nghiệp; Thay đổi hình thức kê khai giảm hóa đơn xuất bán từ Công ty xuống xí nghiệp và ngược lại, giảm công việc ở cả Cty Mẹ và XNTU...tất cả công tác quản trị số liệu hàng hóa tồn kho, NVL, bao bì tập trung tại Cty Mẹ. (*Cách thực hiện như Cty Son đã làm với NM Son*).

#### 5. Về chiến lược phát triển Cty:

Quan sát thấy Cty đã xây dựng chiến lược phát triển từ nhiều năm trước, tuy nhiên chưa có sự rà soát, đánh giá và chỉnh sửa cho phù hợp với sự biến đổi mạnh mẽ của thị trường. Quy mô kinh doanh của Cty suy giảm mạnh so với các đối thủ cạnh tranh. Từ 2013 đến nay (*9 năm*) Cty chưa chia cổ tức cho Cổ ĐÔNG.

**Đề xuất:** HĐQT có định hướng phát triển Cty, đồng thời có giải pháp tăng cường quy mô kinh doanh và lợi nhuận. Trên cơ sở đó, có lộ trình trả cổ tức cho các Cổ ĐÔNG của Cty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021. Kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và cho ý kiến để Ban kiểm soát thực hiện tốt hơn vai trò của mình trong việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Công ty, các đơn vị thành viên, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp, tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao. Kính chúc các Quý vị Đại biểu và các quý vị Cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Lê Thúy Đào

#### Nơi nhận:

- HĐQT PGCC (thay b/cáo).
- HĐQT, Ban TGĐ.
- Các Cổ đông.
- Lưu VT, BKS.

TP.Hồ Chí Minh, Ngày 24 tháng 03 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần XNK Petrolimex**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần XNK Petrolimex hiện hành, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban kiểm soát trình ĐHĐCD các tiêu thức lựa chọn và Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần XNK Petrolimex như sau:

**1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập**

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết năm 2022;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng yêu cầu của Công ty Cổ phần XNK Petrolimex về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

**2. Công ty kiểm toán đề xuất**

Căn cứ các tiêu thức trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn để thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Petrolimex và ủy quyền Ban Kiểm soát quyết định, dựa trên đề xuất của Ban điều hành, lựa chọn một trong các Công ty trong danh sách sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.
- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt .
- Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.





TP. HCM, ngày 24 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Về việc quyết toán QTL và thù lao của các thành viên HĐQT,  
các thành viên Ban kiểm soát năm 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết 101/2021/NQ-ĐHĐCD ngày 15 tháng 04 năm 2021 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex về việc thông qua kế hoạch thù lao, tiền lương năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex kính trình ĐHĐCD thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2021 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2021: Tiền lương của Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty, thù lao của Chủ tịch và thành viên HĐQT không chuyên trách theo mức 20% tiền lương các chức danh chuyên trách, thành viên HĐQT kiêm nhiệm là cán bộ làm việc chuyên trách tại Công ty không hưởng thù lao. Theo đó, Tổng QTL và thù lao của HĐQT năm 2021 là: **814.500.000 đồng (Tám trăm mươi bốn triệu năm trăm ngàn đồng)**.

2. Mức lương và thù lao của các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15 tháng 04 năm 2021: Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty, thù lao thành viên BKS không chuyên trách theo mức 20% tiền lương các chức danh tương đương, thành viên BKS là cán bộ làm việc chuyên trách tại Công ty không hưởng thù lao. Theo đó, Tổng QTL và thù lao của BKS năm 2021 là: **430.000.000 đồng (Bốn trăm ba mươi triệu sáu trăm ngàn đồng)**.

Kính trình ĐHĐCD thường niên 2022 xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Tuyết



TP. HCM, ngày 24 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT  
và trả lương, thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2022

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 11 tháng 04 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư 28/2016/BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex kính trình ĐHĐCD thường niên năm 2022 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát Công ty năm 2022, như sau:

**1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT và BKS:**

- Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty, thù lao của Chủ tịch và thành viên HĐQT không chuyên trách theo mức 20% tiền lương các chức danh chuyên trách tương đương.

- Trưởng ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo quy chế của Công ty, thù lao thành viên ban kiểm soát không chuyên trách theo mức 20% tiền lương các chức danh chuyên trách tương đương.

- Thành viên HĐQT và BKS kiêm nhiệm là cán bộ làm việc chuyên trách tại Công ty không hưởng thù lao.

Tổng QTL tiền lương và thù lao của HĐQT năm 2022 là 0,742 tỷ đồng.

Tổng QTL tiền lương và thù lao của BKS năm 2022 là 0,444 tỷ đồng.

**2. Phương thức trả thù lao cho các Thành viên HĐQT, các Thành viên BKS năm 2022:** Thực hiện tạm ứng hàng tháng với mức 80% của số tiền tạm tính trong tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT sẽ báo cáo ĐHĐCD Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Petrolimex năm 2022 thông qua.

Kính trình ĐHĐCD Công ty xem xét, thông qua.

